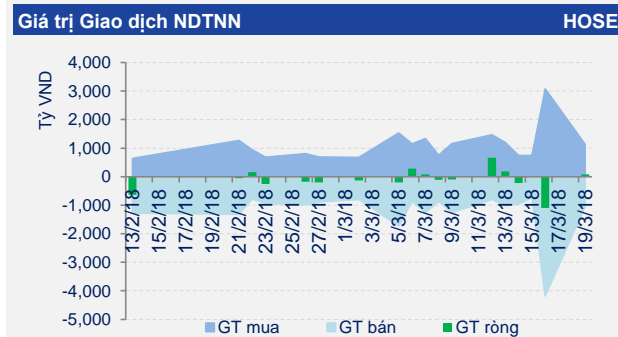
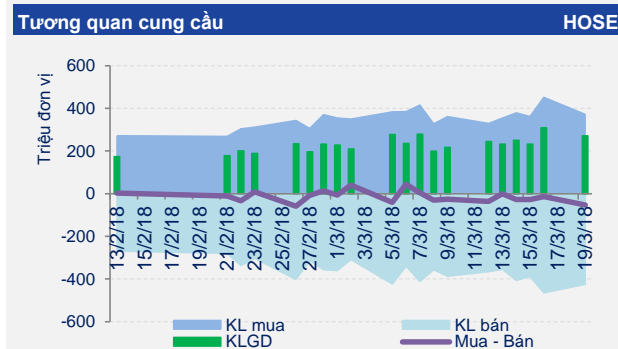


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/3/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,159.22	134.10
% Thay đổi	↑ 0.79%	↑ 0.75%
KLGD (CP)	271,697,781	94,486,919
GTGD (tỷ đồng)	7,524.30	1,914.23
Tổng cung (CP)	425,179,620	121,054,700
Tổng cầu (CP)	371,691,870	100,751,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	24,181,630	8,832,545
KL mua (CP)	20,894,510	8,468,744
GTmua (tỷ đồng)	1,134.50	351.40
GT bán (tỷ đồng)	1,050.34	349.12
GT ròng (tỷ đồng)	84.16	2.28



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.30%	10.9	2.5	1.3%
Công nghiệp	↑ 3.95%	18.2	4.9	8.9%
Dầu khí	↑ 1.93%	13.6	3.9	4.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.42%	21.7	6.2	1.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.68%	16.8	3.3	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.89%	24.1	8.7	12.3%
Ngân hàng	↑ 2.26%	20.9	3.2	39.7%
Nguyên vật liệu	↑ 3.23%	11.8	2.3	6.7%
Tài chính	↑ 0.33%	26.7	5.0	22.7%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.80%	18.1	4.7	1.7%
VN - Index	↑ 0.79%	21.6	5.6	92.7%
HNX - Index	↑ 0.75%	14.0	2.4	7.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường khởi đầu tuần mới hứng khởi với mức tăng tốt và hiện VN-Index đang áp sát ngưỡng 1.160 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,03 điểm (+0,79%) lên 1.159,22 điểm; HNX-Index tăng 1 điểm (+0,75%) lên 134,1 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức khá cao với giá trị giao dịch đạt 9.474 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 366 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 1.991 tỷ đồng. ACB, HDB, EIB, VPB có thỏa thuận lớn với giá trị lần lượt là 322, 387, 252, 180 tỷ đồng. Mặc dù thị trường tăng khá mạnh nhưng độ rộng thị trường lại là tiêu cực với 244 mã tăng, 113 mã tham chiếu, 279 mã giảm. Các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục là tâm điểm trong phiên hôm nay khi phần lớn đều tăng mạnh để duy trì sắc xanh trên các index. Các mã có ảnh hưởng tích cực nhất có thể nhắc đến như VIC (+4,7%), HPG (+4,8%), PLX (+4%), NVL (+6,8%), BVH (+4,8%), MSN (+2,5%), VJC (+1,7%), VRE (+1,5%), ACB (+2,6%), PVS (+4,5%), VCS (+1%). Chiều ngược lại, một số mã lớn khác như VNM (-0,9%), SAB (-1,5%) và đặc biệt là nhóm ngân hàng bị chốt lời như BID (-2,6%), CTG (-1,1%), VCB (-0,5%), VPB (-1,4%), STB (-1,5%), SHB (-2,2%) đã gây khó khăn cho đà tăng của thị trường. Nhóm cổ phiếu chứng khoán thu hút dòng tiền tốt với nhiều mã tăng điểm như MBS (+3,8%), VND (+1,2%), HCM (+0,3%), BSI (+3%), VCI (+5,6%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng điểm trong phiên thứ sáu liên tiếp để tiếp tục hành trình hướng đến mức đỉnh lịch sử vào tháng 3/2007 tại 1.179,32 điểm. Trên góc độ kỹ thuật, tín hiệu ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index vẫn duy trì Tích cực với các ngưỡng kháng cự tâm lý lần lượt tại 1.170 điểm và 135 điểm. Hai ngưỡng này sẽ là mục tiêu mà thị trường hướng đến trong thời gian sắp tới. Tuy nhiên, với việc khoảng gap 1.152-1.156 điểm được tạo ra trong phiên hôm nay thì thị trường có thể sẽ cần thêm những nhịp rung lắc để củng cố vùng giá cao mới này trước khi chính thức vượt qua mức đỉnh lịch sử sau hơn 11 năm chờ đợi. Dự báo, trong phiên giao dịch 20/3, VN-Index có thể sẽ xuất hiện những nhịp giằng co và rung lắc quanh ngưỡng 1.160 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng và quan sát diễn biến thị trường trong phiên để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể cần những nhịp điều chỉnh trong phiên để tích lũy thêm những cổ phiếu có triển vọng tích cực trong năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

19/3/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch với diễn biến đi ngang ở mức cao. Chỉ số đạt mức cao nhất trong đầu phiên chiều tại 1.165,63 điểm. Cuối phiên, áp lực chốt lời gia tăng nhẹ đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 9,03 điểm (+0,79%) lên 1.159,22 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 4.700 đồng, HPG tăng 2.900 đồng, PLX tăng 3.300 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 1.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch với mức cao nhất đạt được vào phiên sáng tại 134,41 điểm. Về chiều, áp lực bán tăng dần đã kéo chỉ số nhúng nhẹ xuống sắc đỏ với mức đáy trong phiên tại 132,97 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1 điểm (+0,75%) lên 134,1 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.500 đồng, PVS tăng 1.100 đồng, VCS tăng 2.400 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 84,16 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 97,2 tỷ đồng tương ứng với 1,55 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 32 tỷ đồng tương ứng với 309 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 68,6 tỷ đồng tương ứng với 324 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 2,28 tỷ đồng. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 18,3 tỷ đồng tương ứng với 731 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MBS với 3,7 tỷ đồng tương ứng với 191 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,9 tỷ đồng tương ứng với 858 nghìn cổ phiếu.

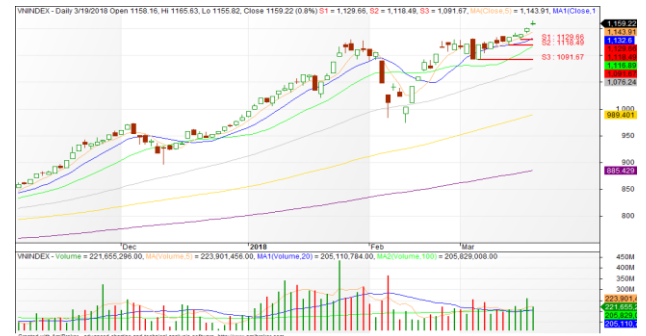
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Năm 2018 tiếp tục cơ cấu lại toàn diện DNNN

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ - Trưởng Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp vừa ký Quyết định 112/QĐ-BĐMDN ban hành Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp năm 2018.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên thứ sáu liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với 222 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.135-1.145 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 1.170 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 1.080 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 885 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/3, VN-Index có thể sẽ xuất hiện những nhịp giằng co và rung lắc quanh ngưỡng 1.160 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm tốt trong phiên thứ tám liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức khá cao với 74 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 129,5-132 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 135 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 124,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 110 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/3, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến mốc tâm lý 135 điểm.

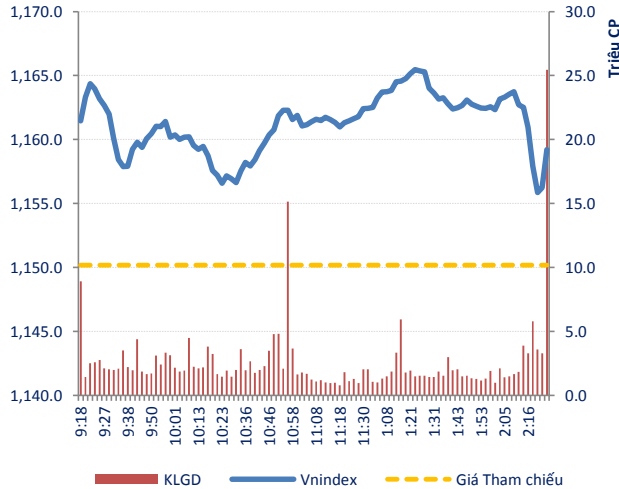
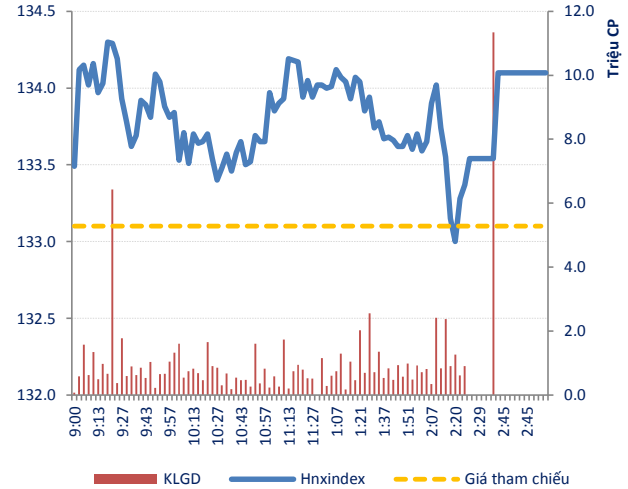
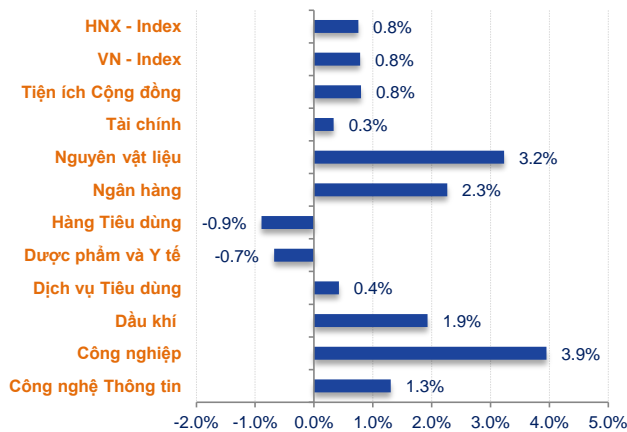
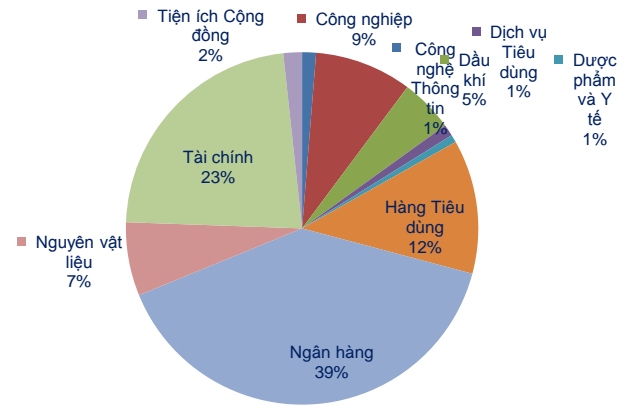
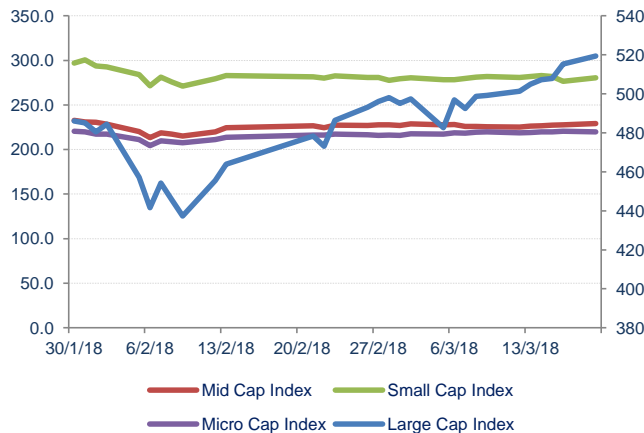
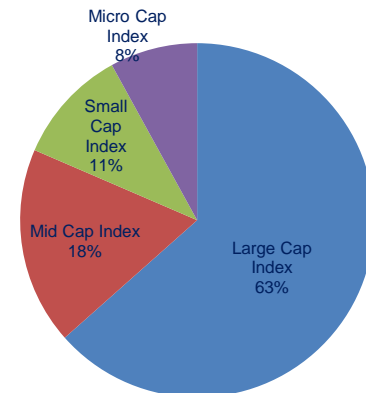


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,56 - 36,64 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 19/3 ở mức 22.455 VND, tăng 10 đồng so với cuối tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 3,5 USD/ounce tương ứng 0,27% xuống 1.308,8 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,07 điểm tương ứng với 0,08% lên 89,87 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,2268 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3923 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,9 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,25 USD/thùng tương ứng với 0,4% xuống 62,16 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/3, chỉ số Dow Jones tăng 72,85 điểm tương ứng 0,29% lên 24.946,61 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 0,25 điểm tương ứng 0,01% lên 7.481,99 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,68 điểm tương ứng 0,17% lên 2.752,01 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	3,528,800	E1VFN30	2,492,110
2	HPG	1,550,100	HAG	2,302,620
3	DXG	809,190	DIG	1,212,800
4	SSI	326,030	KBC	935,830
5	PVT	310,660	EVE	766,610

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	730,900	SHB	857,622
2	MBS	191,100	VIX	191,700
3	APS	70,000	VGC	118,200
4	NVB	30,500	PLC	92,790
5	HMH	23,800	VIT	50,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
EIB	15.00	14.70	↓	-2.00%	18,641,827
HAG	7.28	6.90	↓	-5.22%	15,828,850
FLC	6.01	6.09	↑	1.33%	14,646,000
IDI	15.80	15.00	↓	-5.06%	12,995,120
HDB	44.80	45.20	↑	0.89%	12,907,510

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	13.80	13.50	↓	-2.17%	36,430,643
ACB	50.40	51.70	↑	2.58%	11,900,472
PVS	24.30	25.40	↑	4.53%	10,306,323
SHS	24.70	24.00	↓	-2.83%	3,389,061
PVI	41.50	40.90	↓	-1.45%	2,873,735

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THG	36.40	39.00	2.60	↑ 7.14%
ROS	127.30	136.20	8.90	↑ 6.99%
APC	47.20	50.50	3.30	↑ 6.99%
TIE	8.61	9.21	0.60	↑ 6.97%
DXG	35.90	38.40	2.50	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGC	59.00	64.90	5.90	↑ 10.00%
API	21.10	23.20	2.10	↑ 9.95%
SJE	23.30	25.60	2.30	↑ 9.87%
VNC	38.60	42.40	3.80	↑ 9.84%
PJC	30.60	33.60	3.00	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVG	5.72	5.32	-0.40	↓ -6.99%
HLG	9.30	8.65	-0.65	↓ -6.99%
HTV	16.50	15.35	-1.15	↓ -6.97%
CDC	19.50	18.15	-1.35	↓ -6.92%
TLD	21.75	20.25	-1.50	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SLS	118.00	106.20	-11.80	↓ -10.00%
GLT	69.80	62.90	-6.90	↓ -9.89%
X20	24.40	22.00	-2.40	↓ -9.84%
PMP	18.40	16.60	-1.80	↓ -9.78%
CIA	41.40	37.40	-4.00	↓ -9.66%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	18,641,827	5.9%	669	22.0	1.3
HAG	15,828,850	3250.0%	723	9.5	0.4
FLC	14,646,000	4.5%	559	10.9	0.5
IDI	12,995,120	15.9%	1,922	7.8	1.3
HDB	12,907,510	14.5%	1,966	23.0	3.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	36,430,643	11.0%	1,188	11.4	1.0
ACB	11,900,472	14.1%	2,148	24.1	3.2
PVS	10,306,323	6.7%	1,793	14.2	1.1
SHS	3,389,061	29.4%	3,809	6.3	1.6
PVI	2,873,735	7.3%	2,245	18.2	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THG	↑ 7.1%	32.3%	8,125	4.8	1.5
ROS	↑ 7.0%	16.0%	1,794	75.9	11.3
APC	↑ 7.0%	27.1%	5,617	9.0	2.2
TIE	↑ 7.0%	-6.4%	(1,679)	-	0.4
DXG	↑ 7.0%	18.3%	2,499	15.4	3.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SGC	↑ 10.0%	25.9%	4,274	15.2	3.9
API	↑ 10.0%	13.8%	1,566	14.8	1.9
SJE	↑ 9.9%	16.2%	6,427	4.0	0.7
VNC	↑ 9.8%	17.7%	3,169	13.4	2.3
PJC	↑ 9.8%	20.4%	3,467	9.7	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	3,528,800	14.5%	1,966	23.0	3.0
HPG	1,550,100	30.6%	5,829	10.8	3.0
DXG	809,190	18.3%	2,499	15.4	3.1
SSI	326,030	14.7%	2,373	17.3	2.4
PVT	310,660	9.3%	1,487	13.5	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	730,900	6.7%	1,793	14.2	1.1
MBS	191,100	1.8%	196	96.3	1.8
APS	70,000	3.1%	291	10.3	0.3
NVB	30,500	0.7%	74	128.8	0.9
HMH	23,800	8.3%	1,672	6.1	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	307,668	44.5%	7,096	29.9	13.2
VIC	275,377	8.7%	1,610	64.8	8.8
VCB	267,314	17.8%	2,526	29.4	4.9
GAS	245,943	22.8%	5,005	25.7	5.9
SAB	144,288	35.6%	7,548	29.8	10.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	50,971	14.1%	2,148	24.1	3.2
VCS	19,112	58.4%	14,022	17.0	8.0
SHB	16,242	11.0%	1,188	11.4	1.0
PVS	11,346	6.7%	1,793	14.2	1.1
VGC	11,254	11.4%	1,676	15.0	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	2.75	-102.7%	(7,726)	-	0.3
HVG	2.58	-25.9%	(3,140)	-	0.6
DAT	2.02	5.5%	577	36.5	1.9
PLX	1.92	14.6%	3,011	28.7	4.9
CTG	1.87	12.0%	1,996	18.2	2.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.52	21.5%	3,149	17.9	3.8
HKB	2.50	-11.7%	(1,277)	-	0.2
PVS	2.27	6.7%	1,793	14.2	1.1
HVA	2.27	7.2%	911	4.4	0.3
VMI	2.23	1.5%	167	17.9	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
